

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS -ST

Ngày: 28 -8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tuyên

2. Ông Lê Văn Ký

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 18/7/2019 đối với bị cáo:

Dương Văn L; sinh năm: 1983; tại xã HA, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; trú tại: thôn BA, xã HA, huyện HH, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Nguyễn Thị; vợ là Bùi Thị H và có ba con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Bà Lê Thị T; nơi cư trú: k10, phường BS, thị xã BS tỉnh Thanh Hóa (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn ; sinh năm: 1989; nơi cư trú: k10, phường BS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH dịch vụ vận tải và du lịch PTBN

Địa chỉ: thôn ĐY, xã ĐP, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Bá T – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Bá P – Phó giám đốc

Địa chỉ: thôn ĐY, xã ĐP, huyện YP, Bắc Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 09/3/2019, Dương Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng E, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99B - 01111 chở khách từ tỉnh Bắc Ninh đi tỉnh Quảng Bình. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày xe ô tô chạy đến khu vực Km302+900 QL1A thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, lúc này L cho xe chạy ở làn dành cho xe cơ giới tốc độ thấp (*làn ngoài dành cho xe cơ giới, giáp với làn xe thô sơ*), chạy phía trước bên cạnh ở làn đường dành cho xe cơ giới tốc độ cao (*làn trong dành cho xe cơ giới, giáp dải phân cách cứng*) là một xe ô tô tải màu trắng (không rõ biển kiểm soát) cũng đang di chuyển trên đường, thấy xe ô tô này di chuyển chậm nên L chủ động tăng ga để vượt. Khi xe ô tô do L điều khiển cách xe ô tô tải khoảng 1-2m, L quan sát thấy phía trước khoảng 30-35m bà Lê Thị T, sinh năm 1964 ở phường BS, thị xã BS điều khiển xe đạp điện di chuyển từ làn xe thô sơ nhập vào làn dành cho xe cơ giới tốc độ thấp, bà T không chuyển hướng hay có tín hiệu sang đường nên L bấm bòi ra hiệu cho bà T biết để tránh vào làn xe thô sơ, đồng thời L tăng ga ép xe về bên trái nhằm lấy khoảng trống trên đường để vượt qua xe đạp điện, quá trình vượt do không làm chủ được tay lái nên gương chiếu hậu bên trái xe ô tô 99B-01111 va vào hông bên phải xe ô tô tải màu trắng. Thấy xảy ra va chạm, L đánh lái sang bên phải dẫn tới phần đầu xe ô tô 99B-01111 va chạm vào tay nắm bên trái xe đạp điện do bà T đang điều khiển. Cú va chạm khiến bà T ngã xuống đường, bị bánh sau bên phải xe ô tô do L điều khiển trườn qua vùng đầu làm bà T chết tại chỗ.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện và trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa để xác định nguyên nhân chết, xác định cơ chế hình thành dấu vết đối với các phương tiện có liên quan trong vụ án.

Ngày 20/3/2019, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 815/GDPY-PC09 xác định nguyên nhân chết của bà Lê Thị T là do đa chấn thương. Ngày 09/4/2019, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 973/PC09 về cơ chế hình thành dấu vết kết luận:

- *Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước ngoài bên phải đầu xe ô tô BKS 99B-01111 với mặt sau ngoài dưới tay nắm bên trái xe đạp điện.*

- *Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn ngoài dành*

cho xe cơ giới của phần đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Thanh Hóa.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều, xe ô tô BKS 99B-01111 ở phía bên trái có vận tốc lớn hơn xe đạp điện.

- Ngoài va chạm với xe ô tô BKS 99B-01111 không phát hiện thấy xe đạp điện va chạm với phương tiện khác. Ngoài va chạm với xe đạp điện vết cà trượt tại mặt trước ngoài bên trái đầu xe, mặt trước ngoài gương chiếu hậu bên trái xe ô tô BKS 99B-01111 phù hợp do va chạm với phương tiện khác tạo nên.

- Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô BKS 99B-01111 và xe đạp điện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 30 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 09/3/2019, tại Km302+900 QL1A thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, Dương Văn L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99B-01111 tham gia giao thông đường bộ chạy hướng Hà Nội - Thanh Hóa đã vượt xe không đúng quy định, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, dẫn tới va chạm với xe đạp điện do bà Lê Thị T đang điều khiển di chuyển phía trước cùng chiều, làm cho bà T ngã xuống đường, bị bánh sau

bên phải xe ô tô do L điều khiển trườn qua vùng đầu làm bà T chết tại chỗ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy tắc an toàn giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ. Hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra dẫn đến cái chết cho bà T. Trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo, điều khiển xe ô tô vượt ẩu dẫn đến hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải nên đã chủ động bồi thường toàn bộ thiệt hại theo thỏa thuận là 150.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng những tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo phạm tội lần đầu, do lỗi vô ý và đã thật sự ăn năn hối cải bằng những hành động cụ thể nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về bồi thường: Quá trình điều tra, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99B-01111 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải và du lịch PTBN, nên đã trả lại cho đại diện công ty là đúng quy định. Chiếc xe đạp điện thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị T, do bà T đã chết nên cơ quan điều tra trả lại chiếc xe cho ông Nguyễn Văn T (chồng bà T) là phù hợp.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Dương Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã HA, huyện HH, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lê Văn Hồng